

Bản án số:153/2020/HS-PT
Ngày 04-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Công Huân

Các Thẩm phán: 1. Ông Vũ Hoài Nam
2. Ông Nguyễn Văn Hậu

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự phúc thẩm thụ lý số: 41/2020/TLPT-HS ngày 08 tháng 01 năm 2020 đối với các bị cáo Nguyễn Thanh H, Phạm Văn H, Nguyễn Văn Đ, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 202/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thanh H; sinh năm: 1978, tại Cần Thơ; Thường trú: 51/4 đường Lê Lai, Phường 4, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 51/4 đường Lê Lai, Phường 4, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn P và bà Dương Thị T; Có chồng (đã ly hôn) và 02 người con, lớn sinh năm: 2001, nhỏ sinh năm: 2010; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày: 31/3/2019 đến ngày 09/4/2019 được thay đổi bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” – Bị cáo có mặt.

2. Phạm Văn H; sinh năm: 1972, tại Nam Định; Thường trú: 254/2 đường số 8, Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 382/16 khu phố Tân Phước, phường Tân Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Trình độ học vấn: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Dũng C (chết) và bà Hà Thị T (chết); Có vợ Trần Thị Kim N và 02 người con, lớn sinh năm: 1999, nhỏ sinh năm: 2005; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày:

31/3/2019 đến ngày 09/4/2019 được thay đổi bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” – Bị cáo có mặt.

3. Nguyễn Văn Đ; sinh năm: 1970, tại Nam Định; Thường trú: Thôn 12, xã Yên Nhân, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; Chỗ ở: 80/12/186 đường Dương Quảng Hàm, Phường 5, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Trình độ học vấn: 7/10; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn K (chết) và bà Dương Thị T (chết); Có vợ Phạm Thị Đắp và 02 người con, lớn sinh năm: 1992, nhỏ sinh năm: 1998; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày: 31/3/2019 đến ngày 09/4/2019 được thay đổi bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” – Bị cáo có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Lâm Quang Vỉnh và Đoàn Rạng không có kháng cáo, không bị kháng nghị, nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 31/3/2019 tại nhà không số đường Dương Quảng Hàm, Phường 5, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Lâm Quang V đứng ra tổ chức và cùng với Nguyễn Thanh H, Đoàn R, Nguyễn Thanh H, Phạm Văn H đánh bài được thua bằng tiền theo hình thức “Bình xập xám”. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì Nguyễn Văn Đ cùng vào tham gia chơi. Theo đó mỗi người đấu chén 2.500.000 đồng, sử dụng bộ bài tây 52 lá chia thành 04 tụ, mỗi tụ bài 13 lá bài và đồ hạt súc sắc để phân định chọn tụ bài. Mỗi tụ bài được chia thành 03 chi, tính thắng thua bằng cách so sánh các chi bài với nhau, mỗi chi thắng được 50.000 đồng, mỗi chén xâu cho Lâm Quang V 200.000 đồng. Các bị cáo đánh xong chén thứ nhất, đến chén thứ hai khoảng 14 giờ 35 phút cùng ngày thì bị Đội Cảnh sát hình sự Công an quận Gò Vấp bắt quả tang, thu giữ 01 bộ bài tây 52 lá, 01 chén sành, 01 cái chan, 03 hạt súc sắc và số tiền 25.520.000 đồng, trong đó của Lâm Quang V là 4.600.000 đồng (trên chiếc bạc 1.600.000 đồng và trong người 3.000.000 đồng; của Nguyễn Thanh H 4.450.000 đồng (trên chiếc bạc 2.250.000 đồng và trong người 2.300.000 đồng; của Đoàn R 11.900.000 đồng (trên chiếc bạc 1.900.000 đồng và trong người 10.000.000 đồng; của Phạm Văn H 2.850.000 đồng (trên chiếc bạc 1.750.000 đồng và trong người 1.100.000 đồng; của Nguyễn Văn Đ 1.620.000 đồng trên chiếc bạc.

Lâm Quang V khai mỗi chén Lâm Quang V thu tiền xâu 200.000 đồng, nhưng chưa kịp thu thì bị bắt.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 202/2019/HSST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lâm Quang V phạm các tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”; Các bị cáo Nguyễn Thanh H, Đoàn Rạng, Phạm Văn H, Nguyễn Văn Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321; điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 55; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lâm Quang V 06 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 01 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i, h khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ 31/3/2019 đến 09/4/2019.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ 31/3/2019 đến 09/4/2019.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ 31/3/2019 đến 09/4/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i, h khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đoàn R 01 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Đoàn R cho UBND phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/12/2019 các bị cáo Phạm Văn H, Nguyễn Văn Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 03/12/2019 bị cáo Nguyễn Thanh H có đơn kháng cáo xin được áp dụng hình phạt chính là phạt tiền hoặc hình phạt cải tạo không giam giữ.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo Nguyễn Thanh H, Phạm Văn H, Nguyễn Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng các bị cáo Phạm Văn H, Nguyễn Văn Đ xin Hội đồng xét xử xem xét: các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính nuôi dưỡng các con còn nhỏ; bị cáo Đề có cha là ông Nguyễn Văn Kiên được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huy chương vì có công lao, thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và có mẹ là bà Dương Thị N được Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định truy tặng bằng khen do có thành tích tham gia kháng chiến chống Pháp. Bản thân các bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, mong muốn nhận được mức án khoan hồng, được hưởng án treo để có điều kiện chăm lo cho con cái, làm lại cuộc đời.

Bị cáo Nguyễn Thanh H trình bày có hoàn cảnh gia đình khó khăn, chồng bỏ đi từ khi các con còn nhỏ, một mình bị cáo phải nuôi 02 con nhỏ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt chính là phạt tiền hoặc hình phạt cải tạo không giam giữ, để bị cáo có điều kiện nuôi dạy các con.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm xét xử vụ án: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy bản án sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo Nguyễn Thanh H, Phạm Văn H, Nguyễn Văn Đ phạm tội “Đánh bạc” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Mức án Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Tuy nhiên xét thấy cả ba bị cáo đều có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, phạm tội với vai trò hạn chế, có nghề nghiệp và nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của cả ba bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, do các bị cáo phạm tội với cùng tính chất mức độ như nhau nên đề nghị cho 03 bị cáo Nguyễn Thanh H, Phạm Văn H, Nguyễn Văn Đ cùng được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Thanh H, Phạm Văn H, Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 31/3/2019 tại nhà không số đường Dương Quảng Hàm, Phường 5, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội Cảnh sát hình sự Công an quận Gò Vấp bắt quả tang Lâm Quang Vịnh tổ chức và đang cùng với Đoàn R, Nguyễn Thanh H, Phạm Văn H, Nguyễn Văn Đ đánh bài được thua bằng tiền theo hình thức “Binh xập xám”, thu giữ 01 bộ bài tây 52 lá, 01 chén sành, 01 cái chan, 03 hột súc sắc và số tiền 25.500.000 đồng tại chiếu bạc và trong người các bị cáo dùng để đánh bạc (trong đó của Vịnh là 4.600.000 đồng, của Hồng 4.450.000 đồng; của Rạng 11.900.000 đồng, của Huấn 2.850.000 đồng và của Đề 1.620.000 đồng).

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lâm Quang V về các tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; Xét xử các bị cáo Đoàn R, Nguyễn Thanh H, Phạm Văn H, Nguyễn Văn Đ về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Thanh H, Phạm Văn H, Nguyễn Văn Đ làm đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định, nên được xem xét giải quyết, xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thanh H, Phạm Văn H, Nguyễn Văn Đ, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bài được thua bằng tiền theo hình thức bình xập xám với số tiền dùng đánh bạc là 25.500.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có cơ sở đúng người, đúng tội, không oan sai.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tác động tiêu cực đến đời sống xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi các bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 06 (sáu) tháng tù; xử phạt bị cáo Phạm Văn H 06 (sáu) tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 06 (sáu) tháng tù là thỏa đáng.

Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Phạm Văn H, Nguyễn Thanh H xuất trình xác nhận của chính quyền địa phương, xác nhận trước khi phạm tội đánh bạc, các bị cáo có nhân tốt, nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của Nhà nước tại địa phương, các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn là lao động chính trong gia đình, các bị cáo Phạm Văn H, Nguyễn Văn Đ sống bằng nghề chạy xe ôm, bị cáo Hồng chồng bỏ đi từ khi các con còn nhỏ, một mình bị cáo đang phải nuôi 02 con nhỏ. Trong thời gian được tại ngoại các bị cáo không có hành vi vi phạm pháp luật. Riêng bị cáo Nguyễn Văn Đ xuất trình các chứng cứ thể hiện bị cáo có cha là ông Nguyễn Văn K được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huy chương vì có công lao, thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và có mẹ là bà Dương Thị N được Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định truy tặng bằng khen do có thành tích tham gia kháng chiến chống Pháp. Đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhưng chưa được xem xét ở cấp sơ thẩm.

Xét cả 03 bị cáo đều có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng, bản thân là lao động chính trong gia đình, có nghề nghiệp và nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian được tại ngoại không có hành vi vi phạm pháp luật. Do đó, không cần thiết bắt các bị cáo phải chấp

hành hình phạt tù mà cho các bị cáo Phạm Văn H, Nguyễn Văn Đ được hưởng án treo, với thời gian thử thách nhất định và áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thanh H cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với các bị cáo và đảm bảo công tác đấu tranh, phòng ngừa chung.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, do vậy chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho hưởng án treo đối với các bị cáo Phạm Văn H, Nguyễn Văn Đ. Chuyển sang áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thanh H, buộc bị cáo Hồng nộp một số tiền nhất định để nộp Ngân sách nhà nước.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, theo qui định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thanh H, Phạm Văn H, Nguyễn Văn Đ;

Sửa bản án hình sự sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt và cho các bị cáo Phạm Văn H, Nguyễn Văn Đ được hưởng án treo. Áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thanh H.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Huấn cho phường Tân Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Đề cho UBND Phường 5, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 20.000.000 (hai mươi) triệu đồng, về tội “Đánh bạc” nộp ngân sách Nhà nước.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Các bị cáo Nguyễn Thanh H, Phạm Văn H, Nguyễn Văn Đ, không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định về án treo đối với các bị cáo Phạm Văn H, Nguyễn Văn Đ).

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND quận Gò Vấp; (1)
- P.PC53-CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án quận Gò Vấp; (2)
- TAND quận Gò Vấp; (1)
- Công an quận Gò Vấp; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (23) (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Công Huân